

VỀ ĐỀ TÀI CÁI CHẾT TRONG THƠ EDGAR ALLAN POE

Hoàng Kim Oanh^(*)



Nói đến văn học Mỹ thế kỷ XIX- thời kỳ “đặt nền móng”, thời kỳ “khẳng định tính cách Mỹ”, “khẳng định nền văn học quốc gia Mỹ”, không thể nào không nhắc đến Edgar Allan Poe, “một hiện tượng văn chương Mỹ độc nhất vô nhị, người đã góp phần mở ra một thời kỳ huy hoàng của văn học Mỹ hiện đại và thế giới” [8, 61].

Thiên tài bất hạnh với cuộc đời 40 năm ngắn ngủi này (19.1.1809 - 7.10.1849) vừa là một cây bút truyện ngắn độc đáo, “cha đẻ” của thể loại truyện kinh dị, mở đường cho truyện trinh thám và khoa học viễn tưởng, vừa là một nhà lý luận phê bình sắc sảo, nghiêm khắc đến độ tàn nhẫn, một nhà báo có tài và đầy tâm huyết với cuộc đời. Đáng nói hơn, ông còn là một nhà thơ lãng mạn mà các nhà thơ Pháp đương thời vô cùng ngưỡng mộ.

Cái chết là một trong những đề tài nổi bật luôn xuất hiện trong sáng tác của Edgar Poe. Trong thơ, tuy không quá rùng rợn bởi những xác chết đội mồ sống dậy (*Berenie, Morella*), những cái chết khi đang còn tồn tại trên dương thế (*Sự thật về trường hợp ông V. Valmar*), những ám ảnh của

^(*) Thạc sĩ Ngữ văn, Trường CĐSP Tp.HCM.

một cái chết được báo trước (*Sự sụp đổ của ngôi nhà dòng họ Usher, Mặt nạ tử thần đỏ...*) hoặc đầy những âm mưu trả thù độc ác của những tâm hồn tội lỗi (*Trái tim thú tội, Con mèo đen, Cái thùng rượu Antimonillo...*), hay có khi là cái chết tàn tạ héo mòn (*Bức chân dung hình Ô -van*)... như trong nhiều truyện ngắn của ông, nhưng cái chết vẫn luôn hiện diện trong hơn 50 bài thơ của Edgar Poe. Hình ảnh, âm thanh, nhạc điệu, ngôn ngữ... trong những sáng tác này của Poe đã tạo nên một ấn tượng nghệ thuật, gây cảm xúc mạnh mẽ trong lòng người đọc về đề tài u buồn và khủng khiếp bậc nhất của kiếp người.

Poe đã rất ý thức khi đi vào đề tài truyền thống không biết có tự bao giờ này. Trong tiểu luận "*Triết lý sáng tác*" (*Philosophy of Composition*) ông đã vạch rõ: "Tôi đã tự hỏi trong tất cả các đề tài nói về sự u buồn, theo quan niệm chung của con người, đề tài nào là u buồn nhất. Câu trả lời hiển nhiên là "cái chết"... Kế đó, tôi nói "Khi nó gắn chặt với cái đẹp". Cái chết của người đàn bà đẹp, không nghi ngờ gì nữa, chính là đề tài nên thơ nhất trong thế giới này. Và, đối tượng phù hợp nhất với đề tài này là những người bị mất người yêu"⁽¹⁾ [2, 1324]

Thật ra, đây cũng không phải là hiện tượng cá biệt đối với các nhà lãng mạn thế kỷ XIX. **Byrant**, người mở đầu một thời đại thơ ca ở Mỹ, trong bài "*Thanatopsis*" (tạm dịch là "Ngắm nhìn cái chết"), bài thơ từng làm nổi bật tên tuổi của nhà thơ trẻ cũng bắt nguồn "từ những suy tư của ông về cái chết"[4,103]:

"Vô số những đoàn người đang di chuyển
Đến cái vương quốc nhợt nhạt của bóng tối
Nơi mỗi người sẽ nhận lấy căn phòng của anh ta
Trong những bức tường câm lặng của cái chết"

Cái chết là một sự tất yếu, vì thế Byrant cũng nhìn nó một cách thật nhẹ nhàng: "Giống như một người nằm trên giường trùm kín những tấm vải chung quanh, và nằm xuống với những giấc mơ êm ái" [2, 685]. Còn **Philip Freneau** thì tin tưởng hơn, trong bài thơ dài 544 dòng "*The House of Night*" (Ngôi nhà của bóng đêm) cũng cho rằng: "Người ta đã nói nhiều về cái chết, và cũng nói nhiều về cuộc sống, của những quan

⁽¹⁾ I ask myself- "Of all melancholy topics, what, according to the universal understanding of mankind, is the most melancholy?" Death- was the obvious reply. "And when" I said... "when it most closely allies itself to Beauty: the death, then of a beautiful woman is, unquestionably, the most poetical topic in the world- and equally is it beyond doubt that the lips best suited for such topic are those of a bereaved lover" (*Philosophy of Composition*, tr. 1324)

tài, vôi liệm và nỗi sợ hãi của một nấm mồ” và tin rằng: “Ở thiên đường, mảnh đất bao người mơ ước, luôn luôn tồn tại, luôn luôn được Chúa ban phúc lành...” [2, 544]. Ảnh hưởng của văn hóa Mỹ thế kỷ XIX cũng góp phần tạo điều kiện cho đề tài này phát triển. Có thể nói, nhà thơ Mỹ đầu thế kỷ XIX nào cũng triết luận về đề tài này theo quan điểm của mình, nhưng mang một dáng dấp tự tin, như chiêm nghiệm một sự tất yếu chứ không mang nặng màu sắc ủy mị, bi thương như nhiều nhà lãng mạn Pháp cùng thời.

Trong Đại cương văn học sử Hoa Kỳ, Đắc Sơn từng nhận định: “*Tâm tình sâu mộng, cái đẹp và sự chết chóc là ba đề tài thường thấy trong văn phẩm của Poe*” [10,170]. Các nhà phê bình đều công nhận rõ ràng đây là một nỗi ám ảnh lớn in đậm trong sáng tác của Poe. Nỗi ám ảnh này thật khó giải thích. Nhiều nhà tâm lý học cho rằng khi một người trưởng thành mất một người mà họ quá yêu thương, họ sẽ sống mãi với những hồi ức về quá khứ và dần dần rút lui khỏi mối quan hệ với con người. Trong khi đó, trẻ con quá rất khó khăn để nhận thức về cái chết và nó sẽ đi tìm một sự thay thế. Poe đã không đi tìm sự thay thế này nhưng một sự phủ nhận căn bản đối với cái chết có thể đã có ảnh hưởng đến những bài thơ của ông.

Như chúng ta đã biết, mỗi nhà thơ có cách nhìn riêng về cái chết qua lăng kính chủ quan của mình. Trong thơ Edgar Poe, chúng ta thấy ông gắn liền khái niệm này với thân phận con người, đặt nó bên cạnh tình yêu để lý giải những bất hạnh, mất mát của mình bằng sự hiện hữu của một đấng siêu nhiên: Thượng Đế (The God)

Đáng sợ nhất trong cuộc đời không gì bằng cái chết. Cái chết là nỗi sợ hãi không chỉ của mỗi một Edgar Poe, của mỗi nước Mỹ, của mỗi thế kỷ XIX mà còn là nỗi ám ảnh không bao giờ nguôi của con người, của kiếp người. Dù có muốn trốn chạy đến đâu cũng không ai thoát khỏi. Từ những cảm xúc cao độ nhất trong giây phút đối mặt giữa sự sống và cái chết, bản chất, nghị lực của con người có thể hiện lên rõ ràng hơn bao giờ hết. Đương đầu với cái chết, nhân vật trong truyện ngắn của ông thường vùng vẫy, chống chọi với nó, sợ hãi nó, thậm chí không chấp nhận nó kể cả lúc đã nằm trong quan tài để quay trở lại trần thế... Còn những nhân vật trữ tình trong thơ ông hầu như không chút phản kháng nào. Không phải bởi họ là những con người yếu đuối mà vì họ nhận thức và chấp nhận nó như một điều tất yếu. Poe nhiều lần nhắc đến từ “*Số phận*”, “*Định mệnh*”. Thậm chí, có khi ông còn để cho nhân vật của

mình đón nhận cái chết như một quy luật tất yếu vì đã "**Nhận thức được điều bí mật của linh hồn**" (Tamerlane), hiểu rằng tất cả chỉ là hư ảo, không ai có thể giữ được mãi những gì mình mong muốn, mà phải chịu sự chi phối của quy luật tự nhiên:

*Chúng ta sống để biết rằng đã biết
Tất cả những gì chúng ta kiếm tìm, nư giữ...
Đã và đang bay đi...⁽²⁾*

(Tamerlane)

Gặp gỡ, chia lìa, sống, chết không phải quyền con người định đoạt. Có một áng mây u ám trên đầu che phủ mà con người phải cúi đầu chấp nhận. Vì "**Cái chết đã đặt lên chính nó một ngai vàng**" mà dưới sự thống trị của nó:

*Cái Tốt, cái Xấu, cái Tuyệt vời hay Tôi tệ,
Đều đi theo sự yên nghỉ vĩnh hằng của chúng.⁽³⁾*

(Thành phố trong lòng biển)

Với Poe, điều tất yếu của con người là cái chết, không phải là cuộc sống. Cuộc sống chỉ là một trò đùa, mọi hy vọng của con người chỉ là điều viễn vông hão huyền như một làn gió thoảng qua. Sau tất cả mọi nỗ lực, mẫu số chung của con người là **Cái chết**, là **năm mô** tối tăm hiu quạnh, lạnh lẽo đến khủng khiếp, nơi của sự buồn đau, sự trống rỗng, sự im lặng tuyệt đối, là cái **Hư Vô** (*Nothingness*) của đời người đang trong quá trình hủy diệt và tái sinh không bao giờ ngừng của nó.

Bản chất của tình yêu là sự hợp nhất, gắn bó cả linh hồn lẫn thể xác. Ngược lại, cái chết lại chia cắt tình yêu gây biết bao nỗi đau khổ cho con người. Đó là điều tự nhiên. Thế nhưng Poe lại quan niệm hoàn toàn khác. Ông từng nói: "*Tôi chỉ có thể yêu khi nào nơi đó hơi thở của nó hòa quyện với hơi thở của Cái chết*".

Nhưng quả là mâu thuẫn khi cũng ngay trong đề tài khủng khiếp này, chúng ta đồng thời bắt gặp trong thơ ông một sự trỗi dậy mạnh mẽ khi ông khẳng định bản chất đích thực của con người là phải khắc phục nó, vượt qua đỉnh dốc khó khăn ấy. Cái chết không phải là điều ghê gớm nhất, khủng khiếp nhất đối với con người (*For Annie*). Với sức mạnh tinh thần của mình, tư tưởng và tình cảm của con người vẫn sống, ngay

⁽²⁾ ... We live to know is known,

And all we seek to keep hath flown- (Tamerlane, 209-210)

⁽³⁾ "And the good, and the bad, and the worst, and the best,
Have gone to their eternal rest" (The City in The Sea)

cả khi cơ thể anh ta đã hoàn toàn chết. Poe đã để cho nhân vật của mình không mất đi vĩnh viễn sau cái chết. *Lenore* thì sẽ trở thành thiên thần để gặp lại người yêu trong những ngày thơ mộng đã mất. Trong *Ulalume* thì nàng sẽ trở về dù chỉ là hồn ma bên ngôi mộ huyền thoại, và tình yêu đã cho họ gặp nhau. Còn nàng *Annabel Lee* thì không gì có thể chia cắt được nàng và người yêu và rồi họ sẽ kết hợp với nhau ở cõi vĩnh hằng, nơi chỉ có các thiên thần và trăng sao soi sáng bên sóng biển râm rì như lời ru bất tận của thiên nhiên.

Ý thức được quy luật tất yếu của số phận để không than van, đau đớn khổ sở nhưng không có nghĩa là đầu hàng nó. Thơ Edgar Poe nhắc nhiều đến những từ "*tâm hồn*", "*trái tim*", "*tinh thần*" không phải không có nguyên do. Ông tin tưởng ở *sức mạnh tâm linh* của con người có thể chiến thắng những quy luật tất yếu của cuộc sống vật chất. *Tình yêu* của con người có thể chiến thắng cả cái chết. Trong quan niệm ấy ta bắt gặp một sức mạnh vượt trên cái tự nhiên của tâm hồn con người, cái thế giới mà chúng ta chưa hẳn đã khám phá được ngay trong bản thân mình. Ở điểm này chúng ta bắt gặp một chút triết lý "*Người hùng*" (Superman) kiểu Nietzsche. Nhưng, đằng sau nó, chúng ta lại cảm nhận được những đau đớn tinh thần mà chính ông đã phải chịu đựng và luôn mong mỏi chiến thắng nó. Có lẽ nhờ vào niềm tin vào tài năng của bản thân đã giúp ông vượt lên và thể hiện nó trong những nhân vật có vẻ điên rồ nhưng hết sức mạnh mẽ của mình: dám đội mồ sống lại để được sống trở lại với tình yêu như trong một số truyện ngắn đầy màu sắc rùng rợn của ông: *Morella, Ligeia, Berenice...*

Đọc kỹ những bài thơ viết về đề tài cái chết của Edgar Poe ta thấy ông hay nhắc đến từ "*Thượng Đế*" (cũng có thể hiểu là "*Chúa*"). Thật ra ông không phải là kẻ có đức tin tôn giáo triệt để. Ông đã từng tuyên bố rằng: "*Chỉ viết về bản chất con người, không viết về thần thánh*" (To Margaret) và "*Thượng Đế duy nhất của ông là Nghệ thuật*" (Eureka). Thậm chí ông còn làm nhiều người kinh ngạc, hiểu lầm và cho ông là kẻ báng bổ thánh thần khi nói rằng "*Chúng ta tất cả đều là Thượng Đế, Thượng Đế tự tồn tại và tồn tại một mình... những gì chúng ta tạo nên là một phần của Thượng Đế...*" (*Poe and Religion*). Đáng siêu nhiên trong thơ Poe hiện lên không phải với cương vị kẻ chia cắt, đem đến khổ đau cho con người. Với quan niệm cái chết là quy luật tất yếu của cuộc sống, là "*mẫu số chung của mọi loài*", và bản thân Poe lại cho rằng con người có thể tồn tại sau khi chết nên Thượng Đế trở thành một đấng

thiên liêng, đáng duy nhất có năng lực siêu nhiên mà cái chết là sự hợp nhất giữa con người và Đáng duy nhất ấy. Cái chết là một sự huyền bí, một bí mật vĩ đại mà chỉ có Chúa, Thượng Đế mới thấu hiểu, vì:

*Ôi, đây chính là vùng đất hứa
Mà người lữ khách chỉ đi ngang qua nó
Không dám ngắm nhìn một cách công khai
Bởi sự huyền bí của nó không bao giờ lộ ra⁽⁴⁾*
(Xú mộng- Thái Bá Tân dịch)

Cụ thể hơn, trong tác phẩm đầy tính huyền bí "**Eureka**", Poe đã bộc lộ cái "*mâm mống bí mật vĩ đại*" mà ông từng cố gắng thể hiện trong nhiều tác phẩm của mình: **Cái chết**. Theo ông, đó là "*sự liên kết giữa thế giới vật chất và tinh thần trong ý nghĩa thống nhất duy nhất của nó. Mã số tốt nhất cho điều bí ẩn của Cái chết là cả một cuộc đời mà trong đó sự đau khổ có thể đem đến cách giải mã*. [9,4]. Nói cho cùng, Poe không hề là kẻ phiếm thần, không phải người báng bổ thần thánh, ông đã từng tuyên bố: "*Chúng tôi tin tưởng ở một Chúa Trời*" (9, 4) và sau đó khẳng định: "*Thượng Đế là đáng sáng tạo đầu tiên... Mọi vật trên thế gian này đều sinh ra từ tư tưởng của Thượng Đế*" [5,1]. Cho đến giờ phút sắp từ giã cõi đời, câu nói cuối cùng của ông: "*Chúa hãy cứu vớt linh hồn khốn khổ của con*" và những câu thơ cuối cùng đọc đêm 6 tháng 10 năm 1849 ở bệnh viện Washington cũng chính là lời cầu xin được hợp nhất trong cõi vĩnh hằng:

*Cha ơi, con luôn tin tưởng
Cái chết rồi sẽ đến với con
Từ miền đất của những luồng gió xa xôi
Nơi không có gì để lừa dối
Bỏ lại cái rào nhẵn tâm, xâu xé
Những tia sáng chân lý mà không ai có thể thấy
Đang loé lên ở cõi vĩnh hằng.*

(Moran, 24)

Quan niệm về cái chết của Poe là thế đấy, cuộc đời chỉ là Hư vô, là trò đùa, chết là điều tất yếu mà đã là con người ai cũng trải qua. Thế nhưng, đứng trước cái chết con người bỗng như mạnh lên gấp bội để vượt qua nó,

⁽⁴⁾ "Tis-oh, 'tis an Eldorado !
But the traveller, travelling through it
May not- dare not openly view it !
Never its mysteries are exposed" (Dreamland)

tìm cho tâm hồn một sự yên tĩnh, bất diệt không gì chi phối được, để hợp nhất với Đấng sáng tạo duy nhất là Thượng Đế. Chính từ đề tài đầy màu sắc bi quan đen tối tuyệt vọng của năm mở ấy, đẹp làm sao một bài ca hùng vĩ về con người, về sức sống không gì dập tắt nổi của con người mà sau này Ernest Hemingway đã khái quát thành một chân lý: “Con người có thể bị hủy diệt chứ không thể bị khuất phục”⁽⁵⁾.

Sự trở về của con người sau cái chết cũng là một cách lý giải của Poe về sức mạnh của con người ở một góc độ thần bí khác: *sự siêu thoát* (nói theo Poe là sự hợp nhất với Đấng Vĩnh Hằng). Con người không hoàn toàn mất đi mà luôn hiện hữu ở một thế giới khác, sáng láng hơn, đẹp đẽ hơn, thuần khiết hơn.

Cũng theo quan niệm thẩm mỹ khá lạ lùng của Edgar Poe, “*Cái chết của người phụ nữ đẹp (trẻ) là đề tài thơ mộng nhất của thơ ca*” (Philosophy of Composition). Trung thành với lý tưởng thẩm mỹ ấy, hình tượng trung tâm trong nhiều tác phẩm hư cấu của ông đều có nhân vật chính nữ hoặc điên loạn chết, hoặc ốm yếu và tàn tạ đến chết bởi một căn bệnh quái ác: *lao phổi*. (*Ligeria, Moreilla, Berenice, Sự sụp đổ của ngôi nhà dòng họ Usher, Bức chân dung hình ô-van...*). Đó là hình tượng “*Người con gái đang chết*” (*The Dead Girl*)⁽⁶⁾. Có ba chi tiết hay lặp đi lặp lại trong hình ảnh những nhân vật nữ của Poe, bất kể trong thơ hay truyện.

Trước hết là “*vẻ đẹp thanh tao, siêu trần có vẻ thần bí và chóng tàn*”. Thứ hai là “*ánh mắt sâu thăm thẳm, trong trẻo mang một ánh sáng rực rỡ say đắm*”. Thứ ba là “*sự câm lặng, khép kín*” [6, 4]. Điển hình như cô gái không tên trong “*Bức chân dung hình ô-van*”, hay như “*Eleonora*” trong tác phẩm cùng tên, *Madeline* trong “*Sự sụp đổ của ngôi nhà dòng họ Usher*”.

Trong thơ ông cũng vậy. Nhân vật nữ thường là hình ảnh những người con gái đẹp, có đôi mắt sâu thẳm, có mái tóc vàng óng ả nhưng lúc nào cũng chìm đắm trong suy tư sâu muộn. Dáng vẻ của họ thường gợi lên sự tàn tạ, héo hắt. Những tính từ: *nhợt nhạt, héo tàn, hẻo úa, tàn tạ, xanh xao, lạnh lẽo, ám đạm, u ám...* hình như lúc nào cũng đi cùng những nhân vật nữ của Poe, lặp đi lặp lại như một ấn tượng nghệ thuật chứng minh

⁽⁵⁾ “A man can be destroyed but can not defeated” (The Old Man and The Sea- tr.)

⁽⁶⁾ “Dead girl” có nghĩa là “người con gái chết”, song do tác phẩm của Poe chủ yếu là nói về sự héo hon, tàn tạ, chết dần, chết mòn nên chúng tôi tạm gọi là “đang chết”.

cho quan điểm nghệ thuật “*Cái Đẹp là cái u sầu*” của ông, kể cả trong giờ phút tung bừng hạnh phúc nhất của đời họ là ngày hôn lễ. Chỉ có vài lần thơ ông xuất hiện “*đôi má ửng hồng e lệ*” của nàng trinh nữ, song quá ít ỏi, không sao lấn át được cái “gam” bi thương, âm đạm trong sáng tác của ông.

Trong thơ Poe rất thiếu vắng nụ cười của nhân vật, chỉ có *trái tim, linh hồn, tâm hồn* cất tiếng giải bày, thương thân. Nói về bản thân mình là *lòng tôi, tim tôi, hạnh phúc của tôi*. Nói về người yêu chủ yếu là *mái tóc* chớ che và *ánh mắt* huyền bí xa xăm. Bức chân dung của các “*thiên thân*” này quá âm đạm như báo hiệu trước cái chết: những *khuôn mặt nhợt nhạt, những đôi mắt vô hồn, những gò má xanh xao*... Đặc biệt là chẳng có tiếng cười giọng nói. Họ không hề sống hay ít nhất là đang sống. Đó *chỉ là cái bóng của sự sống* đang từng lúc tàn tạ, héo úa đi. Đó là hình ảnh *người con gái đang chết (Dead Girl)*. Các nhà phân tâm học đã viết khá nhiều về hình tượng người phụ nữ im lặng này trong huyền thoại, trong bi kịch của Shakespeare và cho rằng “*hình tượng người phụ nữ hoàn hảo, người phụ nữ im lặng là biểu tượng tương trưng cho cái chết*” [12, 170]

Bên cạnh hình tượng người con gái im lặng, u sầu tương trưng cho sự chết chóc ấy là một chuỗi hình ảnh trực tiếp lẫn gián tiếp gợi lên cái chết. Chúng tôi tạm thống kê trong 50 bài thơ của Poe những yếu tố thể hiện cái chết thường hiện lên như một nỗi ám ảnh không nguôi về con đường tất yếu mà mỗi con người trên thế gian này rồi sẽ đi qua như sau:

Những yếu tố biểu hiện “Cái chết”	Tần suất
<i>Chết, hấp hối, cái chết</i> (Die, dying, dead, death)	40
<i>Nấm mồ, ngôi mộ</i> (Grave, Tomb, entomb)	17
<i>Tang lễ, kinh cầu hồn, hồi chuông báo tử</i> (Funeral, burial rite, dirge, knell, bells)	38
<i>Nghĩa trang, địa ngục, địa phủ</i> (Church-yard, Hell, Limbo)	7
<i>Hồn ma, ma cà rồng</i> (Ghost, ghoul)	7
<i>Thiên đường, tiên cảnh, xứ mộng</i> (Heaven, Fairy-land, Eldorado)	33
<i>Sự vĩnh cửu, bất diệt, mãi mãi</i> (Eternal, forever)	6
<i>Số phận, số mệnh</i> (Fate, Destiny)	5
<i>Vải phủ quan tài, vải liệm</i> (Funeral-pall, shroud)	3

Ba yếu tố xuất hiện nhiều nhất là những động từ, danh từ mang ý nghĩa trực tiếp về hiện tượng: **chết, đang hấp hối, cái chết** (40 lần), những *hồi chuông báo tử, kinh cầu hồn* (38 lần) và một không gian siêu nhiên chỉ có trong thần thoại, trong ước mơ, trong giấc mộng: *Thiên đường, xứ mộng, xứ thần tiên* (33 lần). Thực và mộng dường như lẫn lộn. Con đường của con người đi đến với cõi vĩnh hằng của đời mình cũng hiện lên thật rõ nét. Có những giờ hấp hối, đến cái chết bất ngờ bi thương. Và tiếp theo là những nghi thức của đời thường, cũng là cách trực tiếp nhằm thể hiện cái chết: *tắm vải liệm phủ kín quan tài, táng lễ với những tiếng kinh cầu hồn, những hồi chuông báo tử* cứ leng keng, leng keng nức nở dội vào lòng người. **Nghĩa trang, địa ngục** là hai yếu tố lẽ ra phải được nói đến rất nhiều, nhưng ở đây thì ngược lại, chỉ có bảy (7) lần thật ít ỏi so với 33 lần của không gian đối lập với nó. Phải chăng vì quá yêu mến, ông không thể để những thiên thần xinh đẹp của mình ở cái nơi tối tăm, ghê rợn ấy? Bên cạnh đó, tuy ít xuất hiện nhưng hình ảnh **những ngôi mộ lạnh lẽo, xám xịt, chưa kịp xanh cỏ** cũng góp phần tạo nên sức gợi rất lớn về thế giới tối tăm lạnh lẽo mà không ai có thể khám phá nổi ấy khi vẫn còn tồn tại trên thế gian này. Những **hồn ma** lang thang trong bóng đêm đen tìm kiếm nơi nương náu... và cả bàn tay cứu chuộc của **đáng thiêng liêng** đã tạo thành một thế giới ma quái, thần tiên lẫn lộn. Âm thanh, hình ảnh, thực và mộng cứ quện lẫn vào nhau tạo thành một thế giới của riêng Poe. Đó là chúng ta chưa kể ra ở đây những **giấc mộng** kì vĩ, lạ lùng, *trăng, sao, biển cả, những nàng tiên, thiên thần* và cả những *tiếng khóc* thương không nguôi in đậm nỗi đau của sự chia lìa.

Tất cả những biểu hiện ấy qua ngòi bút tượng trưng độc đáo của Edgar Poe đã góp phần bộc lộ quan niệm riêng của nhà thơ về cái chết, nhất là cái chết của những người con gái đẹp khi tuổi đời còn quá trẻ. Đáng ngạc nhiên là nói về một đề tài khủng khiếp, nỗi ám ảnh muôn đời của nhân loại, Edgar Poe lại tìm ra một lối thoát thật nhẹ nhàng: đó là quy luật tất yếu, là mẫu số chung của con người và vì thế mà đề tài Cái chết trong quan niệm của Poe mang một **ý nghĩa nhân sinh** thật rõ rệt.

Từ quan niệm ấy, ta thấy cái chết đối với Poe như là **một sự giải thoát** khỏi mọi đớn đau đau khổ của kiếp người:

*Giờ đây, Đau đớn-Hoài nghi
Sẽ không bao giờ trở lại*

*Cho linh hồn nàng và tôi
Khát khao đời lấy khát khao...⁽⁷⁾
(Eulalie)*

Nói nhiều đến cái chết, có nghĩa là mang tư tưởng bi quan ảm đạm. Chúng ta thử nhìn lại cuộc đời của Edgar Poe, thật ra cũng chẳng có mấy niềm vui. Đói nghèo, bệnh tật, thất bại cứ luôn là bạn đồng hành. Tất cả những người thân yêu đều ra đi quá sớm. Để chạy trốn cái thế giới đầy rẫy đau thương ấy, Poe đã uống rượu, làm thơ, viết nhiều thơ và truyện ngắn trong cái nhìn đầy bi quan đến tối. Nhiều nhà phê bình Mỹ trước và sau ông đều cho rằng Poe chính là "**Ông hoàng của chủ nghĩa bi quan**". Thế nhưng cũng có một mặt thứ hai của nó cần xem xét: chủ nghĩa bi quan sẽ đem chúng ta ra khỏi mặt đen tối trong chính bản thân mình. "*Cái chết không chỉ giải thoát, cứu chuộc con người mà còn trả lại cho con người khả năng cảm giác, tri giác trong thế giới tự nhiên*"[5,14]. Poe cho nhân vật của mình điên rồ bởi "*luôn lo sợ bị rơi vào tình trạng điên loạn*"[4, 116]. Và, ở một mức độ nào đó, nói nhiều về cái chết không phải vì bi quan đến mức chỉ muốn tìm đến cái chết mà là khát vọng sống của con người đang bị thử thách, đang tự đấu tranh để thanh lọc mình trong cuộc sống, để được sống? Đó là một cách nói để thoát khỏi cái xã hội giả trá lọc lừa mà nhà thơ ghê tởm, lên án? Và nếu vậy, cái chết trở thành một **sự thăng hoa, bất diệt** của linh hồn con người.

Phải chăng đó cũng là biểu hiện của **một tâm hồn trong sáng, cao thượng**. Không chấp nhận cái tầm thường dung tục trong cuộc sống, không chịu nổi những thủ đoạn hèn nhát, giả trá lọc lừa, tàn nhẫn của xã hội tư sản Mỹ giai đoạn tư bản độc quyền cạnh tranh vô cùng khốc liệt, không đấu tranh thì không thể sinh tồn, Edgar Poe đã đứng về phía những con người nhỏ bé, bất hạnh mà ông từng nếm trải qua chính số phận bi thương của mình, đại diện cho giá trị con người mà phủ nhận cuộc sống hiện thực bằng hình ảnh cái chết. Từ *tám vãi phủ quan tài* trong *The City in the Sea* nơi mà ở đó sự bất tử đã trở thành vô vị, cả đất trời tối tăm không một ánh sáng nào chiếu xuống cả thành phố bị nguyên rủa. Tất cả như bị hóa đá từ những tượng thần, bông hoa, đèn miếu..và những làn sóng dữ dội lật tung những đền thờ, mở toang những ngôi mộ, nhấn chìm toàn bộ xuống lòng biển, đến *tám vãi liệm* trong

⁽⁷⁾ Now Doubt - now Pain
Come never again,
For her soul gives me sigh for sigh (Eulalie)

Ulalume, lễ tang và kính cầu hồn trong *Lenore*. Hình ảnh cái chết được tượng trưng từ “*tấm vải liệm*” khủng khiếp ấy cũng là một cách hư cấu đầy nghệ thuật của Edgar Poe về một thế giới xấu xa bị lên án và cần phải xóa bỏ đi chẳng?

Tuy có vẻ biệt lập với những quan niệm khác thường như thế nhưng từ một đề tài phổ biến không chỉ của thơ ca lãng mạn thế kỉ XIX mà còn là của nhân loại muôn đời, *Cái chết* trong thơ Edgar Poe đã để lại nhiều vần thơ mang chiều sâu tư tưởng và nét đẹp độc đáo về hình thức nghệ thuật đáng cho chúng ta ngày nay trân trọng và tiếp tục suy nghĩ, bởi ngạc nhiên thay, bất chấp thời gian và không gian, nó vẫn có một sức sống riêng mà công chúng ngày nay vẫn chấp nhận và có thể chọn lựa cho mình một cách ứng xử riêng khi đối mặt với nó.

Ý nghĩa và giá trị của thơ Edgar Allan Poe chính là ở đó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bradley, Sculley (1974), *The American tradition in literature*, NewYork, Grosset & Dunlap.
2. Baum, Nina (1989), *The Norton anthology of American literature*, NewYork; Lond: W.W.Norton.
3. Lê Đình Cúc (2001), *Văn học Mỹ - Máy vấn đề & tác giả*, NXB KHXH, HN.
4. Nguyễn Đức Đan (1996), *Hành trình văn học Mỹ*, NXB Văn học, HN.
5. Grantz, David, *The Moment-A Space-Time Singularity* (Master Thesis), Internet.
6. Grinn, Bruce Mc (1999), *The Room,the Whirl, and the Dead Girl*, Internet.
7. Hemingway, Enerst (1986), *The Old Man and The Sea*, CollierBooks, Macmilan Publishing Company, New York.
8. Hoàng Tố Mai (2002), *Edgar Allan Poe*, Tạp chí văn học, số 3-2002 trang 53-62.
9. Edgar Allan Poe (1848), *Eureka: An essay on the Material and Spiritual Universe, Eureka: A Prose poem*, New York.
10. Đắc Sơn (1998), *Dại cương văn học sử Hoa Kỳ - An Introduction of American literature*, NXB TP. HCM.
11. Thái Bá Tân (2000), *Thơ dịch*, NXB Lao Động.
12. Đỗ Lai Thúy (1999), *Phân tâm học và phê bình văn học*, Tạp chí văn học nước ngoài.

Abstract

Edgar Allan Poe (19.1.1809-7.10.1849) was a romantic poet, a vanguard honor and detective stories writer, and a 19th century well-known American critic. He has a lot influences in the period of foundation of American literature and the progress of the world literature, especially on France literature.

The Death is one of three popular topics in his works: *melancholy, love and death*. The way he built the strange images, voices, rhythms and language and his unique point of view were made strongest impressions in his readers about this most melancholy topic of human.